

## HÀ NỘI CHỦ ĐỘNG VÀ SẴN SÀNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ, THIÊN TAI



Trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang diễn ra và tác động đến các điều kiện tự nhiên, làm cho các loại thiên tai ngày càng “bất thường hơn, cực đoan hơn” cả về tần suất lẫn cường độ, nhất là các thiên tai liên quan đến mưa, lũ. Để chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó có hiệu quả với các diễn biến bất thường của thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, bảo đảm đời sống, sản xuất của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế, xã hội bền vững, những năm qua, công tác phòng chống thiên tai luôn được thành phố Hà Nội đặc biệt quan tâm.

Phát huy vai trò nòng cốt, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) TP. Hà Nội đã chủ động tham mưu, rà soát, điều chỉnh, xây dựng và ban hành cơ chế chính sách phòng, chống thiên tai (kiện toàn, phân công nhiệm vụ của Ban Chỉ huy và Văn phòng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp); xây dựng lực lượng phòng, chống thiên tai từ Thành phố đến các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Việc xây dựng, củng cố lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cơ sở đã được thực hiện có hiệu quả. 30/30 quận, huyện, thị xã đã xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai năm 2021 và cập nhật phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19. Về cơ bản 579/579 xã trên địa bàn Thành phố đã thành lập đội xung kích PCTT cấp xã với số lượng thành viên là 61.741 người, nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; có sự tham gia của lực lượng khác.

Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, các ngành thường xuyên rà soát, cập nhật, điều chỉnh kế hoạch, phương án phòng, chống, ứng

phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và TKCN sát với thực tế, chủ động ứng phó với thiên tai và dịch bệnh, vừa đảm bảo phòng, chống dịch vừa đảm bảo an toàn thiên tai, sự cố cho các địa điểm sơ tán, khu cách ly. Chuẩn bị, kiểm tra, bổ sung kịp thời công tác chỉ huy, lực lượng, vật tư, phương tiện và hậu cần theo phương châm “4 tại chỗ”; đảm bảo cả về số lượng và chất lượng để sẵn sàng triển khai các phương án, kế hoạch khi có tình huống xảy ra.

Để chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó có hiệu quả với các diễn biến bất thường của thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, bảo đảm đời sống, sản xuất của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế, xã hội bền vững, các doanh nghiệp thủy lợi đã vận hành tối đa các công trình thủy lợi lấy nước trên sông Đà, sông Hồng, sông Nhuệ, sông Đuống theo lịch xả nước các hồ thủy lợi để phục vụ sản xuất; tăng cường phối hợp với các địa phương trong vận hành, điều tiết nước gieo cấy đảm bảo đủ và tiết kiệm nước phục vụ sản xuất. Tập trung tu sửa máy móc, thiết bị sẵn sàng vận hành 100% các trạm bơm tiêu úng. Đầu tư tu sửa các công trình thủy lợi nội đồng, tăng cường khả năng tiêu thoát ra các sông nội đồng. Triển khai nghiêm túc các phương án phòng chống úng ngập khu vực ngoại thành và đảm bảo an toàn đê điều, hồ đập mùa mưa bão năm 2021.

Đối với cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai, trong năm qua, Trung ương và thành phố tiếp tục quan tâm bố trí nguồn ngân sách để thực hiện các hạng mục đầu tư, xây dựng, tu bổ đê điều, thủy lợi, kịp thời khắc phục các sự cố, hư hỏng công trình, chống sạt lở bờ, bãi sông, qua đó, đã cơ bản xử lý được một số trọng điểm xung yếu đê điều, công trình thủy lợi, nhằm đảm bảo an toàn công trình làm nhiệm vụ chống lũ và phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2021 phát sinh 40 sự cố về đê điều, sạt lở bờ sông, trong đó có; 11 sự cố về kè; 08 sự cố sạt lở bờ sông; 18 sự cố về đê; 01 sự cố cống qua đê; 02 sự cố khác... Đối với các sự cố sạt lở, hư hỏng nghiêm trọng, các cấp, các ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao đã chủ động triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời, tham mưu UBND Thành phố công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai, bố trí xử lý, tu bổ kịp

thời. Đối với các sự cố lún sụt, sạt lở công trình đô thị, thủy lợi, bờ bãi sông do ảnh hưởng của thiên tai: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp & PTNT đã chỉ đạo các đơn vị thường xuyên theo dõi diễn biến thiên tai sự cố, phối hợp với chính quyền địa phương trong việc xử lý sự cố giờ đầu; đồng thời tham mưu thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra, đánh giá mức độ các sự cố và thống nhất nội dung báo cáo, đề xuất UBND Thành phố chỉ đạo xử lý khắc phục trong thời gian sớm nhất.

Trước tình hình thiên tai, sự cố diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng gia tăng trên thế giới cũng như tại Việt Nam; trên địa bàn Thành phố, công tác chủ động phòng, chống, ứng phó có hiệu quả với các diễn biến bất thường của thiên tai đã góp phần giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, bảo đảm an toàn đời sống, sản xuất của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế, xã hội bền vững. Với tinh thần phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả, kết quả công tác PCTT và TKCN thành phố Hà Nội năm 2021 đã có nhiều điểm sáng tích cực: đảm bảo an toàn công trình đô thị, hồ, đập; không để xảy ra tình trạng khô hạn thiếu nước, ngập úng kéo dài ảnh hưởng tới năng suất cây trồng và đời sống sinh hoạt của nhân dân; giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, sự cố gây ra. Tích cực hợp tác, hỗ trợ đồng bào cả nước trong công tác phòng, chống thiên tai và đại dịch Covid 19.

Năm 2022, qua kiểm tra, đánh giá và quá trình theo dõi, quản lý cũng như thực tế xử lý sự cố đô thị trong các mùa lũ trên các tuyến đô thị thành phố Hà Nội, xác định còn 04 trọng điểm, 12 điểm xung yếu. Vào mùa lũ, các điểm này cần được tăng cường tuần tra canh gác, chuẩn bị phương tiện, vật tư, nhân lực để sẵn sàng xử lý nếu có tình huống bất lợi xảy ra.

Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, các hiện tượng thời tiết cực đoan đã diễn ra ngày một khó lường; điều đó sẽ kéo theo các nguy cơ cao về sự cố và thảm họa thiên tai, tiếp tục đặt ra thách thức cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022 và các năm tiếp theo. Trước tình hình đó, công tác PCTT và TKCN năm 2022 sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Thường xuyên rà soát, kiện toàn cơ quan chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, các sở, ban, ngành, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật phòng, chống thiên tai; Luật đô thị, Luật Thủy lợi... và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố trong công tác PCTT và TKCN.

- Cập nhật, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai phù hợp với bối cảnh dịch Covid-19 đặc biệt là các phương án sản xuất nông nghiệp, phương án chống úng ngập, chống hạn, phương án hộ đê bảo vệ trọng điểm,...

- Bố trí đủ nguồn lực để chủ động thực hiện tốt các kế hoạch, phương án đã phê duyệt; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư, kinh phí theo phương châm 4 tại chỗ;...

- Chủ động lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội.

- Bổ sung, sử dụng hiệu quả, đa dạng nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, dự án của Trung ương và thành phố đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đào tạo, tập huấn, diễn tập và nâng cao nhận thức cộng đồng về PCTT và TKCN dưới nhiều hình thức, nhiều nội dung.

- Duy trì nghiêm túc chế độ trực ban 24/24 giờ ở các cấp để theo dõi, tổng hợp và tham mưu kịp thời các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và TKCN xảy ra trên địa bàn thành phố.

Bên cạnh đó, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố yêu cầu các cấp ủy, chính quyền địa phương cần tập trung tuyên truyền phổ biến kiến thức về kỹ năng, kinh nghiệm phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, sự cố; vận động nhân dân chủ động chuẩn bị, sẵn sàng phòng, chống cho gia đình và tích cực tham gia cùng cộng đồng về công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Đồng thời, các đơn vị và địa phương phải chủ động kiểm tra, đánh giá lại chất lượng phương tiện, thiết bị, vật tư phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, đảm bảo sẵn sàng tham gia ứng cứu, hỗ trợ khi có tình huống xảy ra. Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương, đơn vị, bảo đảm phòng ngừa, chủ động ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả các sự cố thiên tai; thực hiện nghiêm phương châm “4 tại chỗ”.

Trước tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, thiên tai ngày càng phức tạp, khó lường, vì vậy,

công tác phòng chống thiên tai luôn được coi là nhiệm vụ hàng đầu, thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe, đời sống và tài sản của nhân dân. Năm 2021, với sự chỉ đạo sát sao của Trung ương, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố và quyết tâm vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp, ngành, địa phương, công tác PCTT và TKCN đã

đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Đây sẽ là động lực để Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp tiếp tục hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra trong năm 2022, tiếp tục hoàn thành trọng trách bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, của Nhà nước, góp phần phát triển kinh tế, xã hội và an ninh quốc phòng thủ đô Hà Nội./.

**Lưu Phương**

## **HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN TOÀN QUỐC CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2022**



Vừa qua, tại Văn phòng Chính phủ, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai, Chủ tịch Ủy ban quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Lê Văn Thành đã chủ trì hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022. Hội nghị được kết nối trực tuyến tới 63 tỉnh, thành phố. Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội, Phó Trưởng ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Dương Đức Tuấn chủ trì hội nghị tại điểm cầu thành phố Hà Nội.

Trước khi khai mạc Hội nghị các đại biểu dự Hội nghị và các đại biểu tại các điểm cầu đã được xem phóng sự khái quát tình hình thiên tai trên thế giới và tình hình thiên tai, công tác khắc phục thiên tai tại các địa phương bị thiệt hại do thiên tai gây ra. Năm 2021, thiên tai trên thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến bất thường, khốc liệt, với gần 380 trận thiên tai gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản. Mặc dù các quốc gia đã rất nỗ lực phòng, chống song thiên tai đã làm 16.000 người chết, thiệt hại về kinh tế trên 343 tỷ USD (cao hơn nhiều so với năm 2020).

Tại Việt Nam, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng, doanh nghiệp, đặc biệt là chính quyền cơ sở, công tác phòng, chống thiên

tai đã đạt được nhiều kết quả, giảm thiểu thiệt hại ở mức thấp nhất về người và tài sản. Năm 2021, thiên tai, sự cố xảy ra trên phạm vi toàn quốc đã làm 108 người chết và mất tích (giảm 70% so với năm 2020), thiệt hại về kinh tế hơn 5.200 tỷ đồng (giảm 87% so với năm 2020). Từ đầu năm 2022 đến nay, thiên tai tiếp tục diễn biến phức tạp, gây thiệt hại khoảng 2.400 tỷ đồng... Theo nhận định của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, năm 2022 có khả năng xuất hiện bão mạnh trái quy luật với khoảng 10 - 12 cơn bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên khu vực biển Đông. Lượng mưa trong năm có xu hướng gia tăng trên phạm vi toàn quốc, khả năng cao xảy ra hiện tượng mưa cực đoan.

Tại Hội nghị đã có 7 địa phương và 2 đại diện tổ chức quốc tế là Hà Giang, Thái Bình, Thanh Hóa, Quảng Nam, Phú Yên, Kon Tum, Cà Mau và 5 Bộ, ngành là Bộ Công an, Bộ Công Thương, Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Quốc phòng trình bày tham luận về bài học kinh nghiệm trong công tác ứng phó với rét hại, băng giá và công tác xây dựng văn phòng thường trực chuyên trách; công tác quản lý đề điều phòng, chống lũ và xây dựng tuyến đê kiểu mẫu; công tác phòng, chống thiên tai và triển khai Bộ chỉ số cấp tỉnh; công tác hỗ trợ người dân xây dựng nhà ở an toàn vùng thiên tai; công tác vận hành các hồ chứa thủy điện đảm bảo an toàn hạ du tại khu vực miền Trung. Công tác ứng phó sự cố và tìm kiếm cứu nạn.

Kết luận Hội nghị, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành đánh giá năm 2021, thiệt hại do thiên tai gây ra là thấp nhất so với nhiều năm qua. Phó Thủ tướng cũng chỉ ra nhiều tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống thiên tai trong năm, như: Công tác dự báo, cảnh báo thiên tai tuy đã có nhiều cố gắng nhưng chưa thực sự đáp ứng yêu cầu. Bên cạnh đó, phương tiện, trang thiết bị, công cụ, vật tư



phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn vừa thiếu về số lượng, vừa chưa phù hợp với đặc điểm thiên tai từng vùng, từng lĩnh vực, dẫn tới những bị động trong ứng phó, cứu hộ, cứu nạn trong nhiều tình huống. Việc đầu tư, nâng cấp các công trình kết cấu hạ tầng như hệ thống đê điều, thủy lợi còn hạn chế. Công tác hỗ trợ, triển khai khắc phục hậu quả thiên tai còn bất cập, thủ tục rườm rà gây chậm trễ, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Công tác vận hành hồ chứa thủy lợi, thủy điện còn tồn tại, bất cập, nhất là sự phối hợp giữa các đơn vị quản lý hồ và địa phương chưa tốt... Để giảm tổn thất do thiên tai gây ra trong năm 2022 và những năm tiếp theo, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu phải đổi mới, nâng cao năng lực công tác theo dõi, giám sát, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai. Các bộ, ngành, địa phương triển khai ngay công

tác kiểm tra, rà soát phương án, kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2022; nâng cao chất lượng công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành, huy động và phối hợp lực lượng ứng phó với diễn biến thiên tai, sự cố; tiếp tục củng cố lực lượng xung kích, xây dựng lực lượng chuyên nghiệp trong công tác phòng, chống thiên tai; đẩy mạnh truyền thông, kỹ năng phòng, chống thiên tai cho người dân; quan tâm đầu tư nguồn lực cho công tác phòng, chống thiên tai bằng nhiều nguồn vốn...

Nhân dịp này, có 5 tập thể và 5 cá nhân được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bộ Nông nghiệp & PTNT tặng Bằng khen cho 43 tập thể và 66 cá nhân có thành tích xuất sắc về công tác truyền thông, ứng phó phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021./.

**Chu Đình Tuấn**

## SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP CHỦ ĐỘNG VƯỢT THÁCH THỨC



Trong 3 tháng đầu năm 2022, sản xuất nông nghiệp cả nước tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức khi giá vật tư nông nghiệp tăng cao và dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu, gây khó khăn cho việc tiêu thụ sản phẩm. Tuy nhiên, với phương châm: “Tư duy mở, hành động nhanh, kết quả thật”, ngành Nông nghiệp đã chủ động phối hợp với các địa phương triển khai nhiều giải pháp chuyển đổi sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân.

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch (Bộ Nông nghiệp & PTNT) Nguyễn Văn Việt cho biết, trong quý I/2022, ngành Nông nghiệp đã phối hợp với các địa phương chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất nhằm hạn chế thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, biến động thị trường... mang lại hiệu ứng tích cực. Kết quả, giá trị gia tăng toàn ngành tăng 2,45% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng

lương thực, cây ăn quả và cây công nghiệp chủ lực tăng so với cùng kỳ; chăn nuôi bò, lợn và gia cầm giữ nhịp tăng trưởng... Trong đó, vùng Đồng bằng sông Cửu Long đã thu hoạch 785.000 ha lúa Đông Xuân, chiếm 52,1% diện tích gieo cấy bằng 114,8% cùng kỳ năm trước. Tổng đàn lợn của cả nước đã lên tới hơn 28 triệu con, tăng 4,2%; đàn gia cầm hơn 510 triệu con, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm trước...

Ở góc độ địa phương, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Chu Phú Mỹ cho hay, ngành Nông nghiệp Thủ đô đã vượt qua nhiều khó khăn và đạt kết quả đáng ghi nhận; toàn ngành đạt mức tăng trưởng hơn 3,39%.

Tuy nhiên, theo Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Phùng Đức Tiến, giá trị gia tăng của ngành Nông nghiệp là 2,45% nhưng chưa đạt mục tiêu đề ra (tăng 3,1%). Diện tích, năng suất lúa vụ Đông Xuân giảm 0,5% so với vụ trước; việc xuất khẩu các sản phẩm vào vụ thu hoạch như thanh long, mít, xoài... gặp nhiều khó khăn... Hơn nữa, giá nguyên liệu, vật tư nông nghiệp tăng cao nhưng giá sản phẩm nông, lâm, thủy sản vẫn rơi vào tình trạng bấp bênh.

Để đạt mục tiêu tăng trưởng quý II/2022 là 2,9 - 3% với tổng kim ngạch xuất khẩu khoảng 12 - 13 tỷ USD, ngành Nông nghiệp tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

Theo Cục trưởng Cục Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp & PTNT) Nguyễn Như Cường, các địa phương cần theo dõi sát tình hình thời tiết khí tượng, thủy văn để chỉ đạo thời vụ, cơ cấu cây trồng phù hợp. Các tỉnh phía Nam tập trung thu hoạch lúa Đông Xuân, gieo cấy và chăm sóc lúa Hè Thu; đồng thời chỉ đạo rải vụ các loại cây công nghiệp, cây ăn quả chủ lực phục vụ xuất khẩu như thanh long, nhãn, xoài, chôm chôm, sầu riêng... bảo đảm có giá bán tốt và hiệu quả kinh tế cao.

Còn Phó Cục trưởng Cục Chăn nuôi (Bộ Nông nghiệp & PTNT) Tống Xuân Chinh cho rằng, các địa phương cần tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tiêu thụ, lưu thông sản phẩm của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, qua đó thúc đẩy phát triển chăn nuôi, bảo đảm nguồn cung thực phẩm cho thị trường...

Để giải quyết các vấn đề thị trường, thúc đẩy tiêu thụ nông sản, Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp & PTNT) Nguyễn Quốc Toàn cho biết, Bộ Nông nghiệp & PTNT đang tập trung đàm phán để thúc đẩy xuất khẩu ớt, sầu riêng, sữa và sản phẩm sữa... sang thị trường Trung Quốc; nhãn sang Nhật Bản; sản phẩm động vật sang Hàn Quốc... Cùng với đó là hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu gạo, rau, quả thực hiện đúng quy định của các thị trường châu Âu, Trung Quốc, Nhật Bản, Mỹ...

## **HUYỆN CHƯƠNG MỸ: XÃ ĐẦU TIÊN NHẬN BẰNG CÔNG NHẬN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO**

UBND xã Thủy Xuân Tiên vừa được UBND Thành phố Hà Nội trao bằng công nhận xã đạt tiêu chí nông thôn mới (NTM) nâng cao. Và Thủy Xuân Tiên cũng là xã đầu tiên của huyện Chương Mỹ được công nhận danh hiệu này.

Từ 2016, Thủy Xuân Tiên đã được công nhận là xã NTM, và từ đó đến nay, đơn vị này đã không ngừng nỗ lực nâng cao chất lượng các tiêu chí. Đến nay xã Thủy Xuân Tiên đã được UBND Thành phố Hà Nội trao bằng công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Về xã Thủy Xuân Tiên hôm nay, có thể thấy rõ diện mạo khang trang, hiện đại của một vùng quê vốn thuần nông. Tất cả các tuyến đường từ trục xã, liên xã, trục thôn, ngõ xóm trên địa bàn đều được trải nhựa hoặc đổ bê tông sạch sẽ.

Trên địa bàn xã hiện đã hình thành nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp có giá trị thu nhập cao, điển hình như: Chăn nuôi gà thịt theo hướng hữu cơ của HTX chăn nuôi hữu cơ Thủy Xuân Tiên (quy mô

Để duy trì mục tiêu tăng trưởng, Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Chu Phú Mỹ cho biết, ngành Nông nghiệp Hà Nội sẽ cùng các địa phương sớm lên kế hoạch cho vụ mùa, vụ Đông và có điều chỉnh cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế; đồng thời, tăng cường triển khai các mô hình sản xuất, liên kết tiêu thụ sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi... Từ nay đến cuối năm, Hà Nội sẽ tập trung chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng trong sản xuất lúa, rau màu; mở rộng diện tích sản xuất các giống hoa, cây cảnh có hiệu quả kinh tế cao...; đồng thời thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh.

Cùng với việc tăng cường kiểm tra giá vật tư nông nghiệp, chủ động sản xuất theo kế hoạch, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Lê Minh Hoan yêu cầu, các địa phương chú trọng việc theo dõi, nắm bắt, tổng hợp thông tin về giá cả, tình hình sản xuất, nguồn cung các mặt hàng nông sản trong điều kiện mới và tăng cường hỗ trợ kết nối, thúc đẩy chế biến, tiêu thụ trong nước. Cùng với đó là tiếp tục tháo gỡ khó khăn tiêu thụ, xuất khẩu nông sản tại các vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm cũng như các cửa khẩu chính với Trung Quốc... để ổn định tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trong mọi tình huống./.

**NT (Theo Báo HNM)**

chồng trại với diện tích 7000m<sup>2</sup>, tổng đàn là 20.000 con, thu nhập ước tính 1,6 tỷ đồng). Sản xuất các sản phẩm làm đẹp từ hoa hồng được trồng theo phương pháp hữu cơ, chăn nuôi bò của HTX Hoa Minh...

Cùng với các mô hình sản xuất nông nghiệp, xã Thủy Xuân Tiên còn phát triển các ngành sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ; tạo ra đột phá trong phát triển kinh tế. Có thể kể đến một số nghề thủ công trên địa bàn xã, như: Sản xuất mây tre đan, may công nghiệp, chế biến gỗ, chế biến lương thực,... đang được duy trì ổn định và ngày càng phát triển, đem lại thu nhập cho người lao động ở mức từ 7 - 8 triệu đồng/người/tháng. Bên cạnh đó, toàn xã hiện có 67 doanh nghiệp kinh doanh thương mại - dịch vụ và 787 cơ sở kinh doanh cá thể đang phát triển mạnh cả về số lượng và quy mô hoạt động, thu hút nhiều lao động ở địa phương, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống nhân dân.

Chủ tịch UBND xã Thủy Xuân Tiên Nguyễn Văn Mạnh cho biết, năm 2021, bình quân thu nhập xã Thủy Xuân Tiên đạt trên 66 triệu đồng/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo chỉ còn 0,1%. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao được người dân hưởng ứng tích cực, cho thấy sự phong phú trong đời sống tinh thần của nhân dân. “Hôm nay xã Thủy Xuân Tiên được UBND TP. Hà Nội trao bằng công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2021 là sự phấn đấu của toàn thể Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân. Sau nhiều năm thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng NTM, thành công hôm nay là sự đền đáp xứng đáng những nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân toàn xã”- ông Nguyễn Văn Mạnh khẳng định.

Vẫn theo ông Nguyễn Văn Mạnh, sau khi hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM nâng cao, xã Thủy Xuân Tiên tiếp tục tập trung xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí theo hướng xã NTM kiểu mẫu. Phấn đấu được công nhận là xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2023 - 2025. Cùng với đó, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của người dân, bảo đảm sự tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững.

Để hoàn thành mục tiêu đã đề ra, thời gian tới xã sẽ tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng chăn nuôi, thủy sản và dịch vụ nông nghiệp. Tăng cường áp dụng kỹ thuật công nghệ tiên tiến và cơ giới hóa trong trồng trọt. Tiếp tục xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi liên kết, nhằm ổn định đầu ra nông sản để người dân yên tâm sản xuất. Bên cạnh đó, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ các ngành nghề thủ công, thương mại dịch vụ phát triển để nâng cao thu nhập cho người dân.

Phát biểu tại buổi lễ đón bằng công nhận xã NTM nâng cao, Bí thư Huyện ủy Chương Mỹ Nguyễn Văn Thắng nhấn mạnh: Xây dựng NTM chỉ có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc. Do vậy xã cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Xác định xây dựng nông thôn mới là một nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong xã. Mục tiêu là phát triển nông nghiệp, nông dân và

nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa.

Để đạt được mục tiêu trên, xã Thủy Xuân Tiên cần tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hóa. Chú ý sản xuất nông nghiệp sinh thái theo hướng hiệu quả ổn định và bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm chất lượng cao. Nhân rộng các vùng sản xuất hàng hóa, các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường sử dụng giống mới chất lượng cao, kết hợp với các quy trình thâm canh tiên tiến, tích cực ứng dụng khoa học công nghệ tăng nhanh giá trị thu nhập trên 1 diện tích canh tác...

Bí thư huyện ủy Chương Mỹ cũng nhấn mạnh nhiệm vụ đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội của địa phương, từng bước chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang làm tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ. Xã tập trung cao cho phát triển tiểu thủ công nghiệp và TMDV, coi đây là khâu đột phá để chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động. Củng cố và đầu tư nâng cấp các điểm trung tâm dịch vụ và chợ Thủy Xuân Tiên. Thúc đẩy hơn nữa sự phát triển thương mại - dịch vụ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân vào địa bàn đầu tư kinh doanh lĩnh vực này.

Đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng và bảo vệ môi trường. Quản lý quy hoạch và thực hiện tốt quy hoạch NTM đã được phê duyệt. Nâng cấp, bảo dưỡng tốt các công trình đã được xây dựng, tiếp tục vận động nhân dân nâng cấp nhà cửa, cải tạo sân vườn, tường rào và các công trình vệ sinh, xây dựng các cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường; xây dựng thêm nhiều tuyến đường nở hoa, đường bích họa, đảm bảo cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp...

Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời có biện pháp hạn chế tiêu cực, tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao chất lượng công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội. Giải quyết có hiệu quả, kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp trên địa bàn xã, góp phần xây dựng đời sống văn hóa đoàn kết, dân chủ, văn minh; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của địa phương./.

**NT (Theo Báo KTĐT)**

### DINH DƯỠNG ĐỂ GÀ ĐẸ TRỨNG TỐT TRONG MÙA HÈ



Việc tìm kiếm các giải pháp phòng chống nóng cũng như bổ sung dinh dưỡng phù hợp giúp gà đẻ trứng đạt hiệu quả cao ngay cả trong mùa nắng nóng.

#### Sử dụng thức ăn

Thức ăn là yếu tố vô cùng quan trọng trong chăn nuôi gà, có tác động không nhỏ đến sản lượng trứng, nhất là khi điều kiện thời tiết bất lợi. Trong mùa hè, khẩu phần ăn, loại thức ăn sử dụng cho gà cần có sự khác biệt so với các mùa khác trong năm. Những ngày nắng nóng nhiệt độ, ẩm độ trong chuồng nuôi cao, cơ thể gà phải chống đỡ với những điều kiện bất lợi, gà thường bỏ ăn, uống nhiều nước, gà sinh sản giảm đẻ và rất dễ chết. Vì vậy cần phải thực hiện một số biện pháp sau:

Tăng cường khẩu phần thức ăn xanh như rau cỏ tươi, củ, quả và các loại vitamin..., tăng cường khẩu phần đạm, giảm tinh bột, mỡ, đường trong khẩu phần. Những đợt nắng nóng kéo dài, thực hiện chế độ chuyển bữa ăn, thức ăn tinh, thức ăn hỗn hợp thường cho ăn vào ban ngày chuyển sang cho ăn vào lúc sáng sớm hoặc chiều mát trong ngày.

Cần cung cấp thoải mái nước mát và sạch. Tăng lượng nước cũng như máng uống. Đường ống dẫn nước và bể nước có thể xây ngầm hoặc có mái cách nhiệt để giữ cho nước càng mát càng tốt vì nước mát sẽ giúp cho gà hạ thấp được nhiệt độ trong cơ thể. Thêm vào nước uống 0,25% muối làm tăng lượng nước gà uống vào và cũng có ích cho đàn gà.

Nhiệt cơ thể tăng 7 - 12% sau 2 giờ cho ăn và trao đổi chất của thức ăn vào làm tăng phần lớn nhiệt độ cơ thể. Vì vậy nên cho gà ăn vào buổi sáng sớm, chiều mát và ban đêm, tránh khung giờ cao điểm từ 9 - 15h. Chia làm nhiều bữa trong ngày, mỗi lần ăn ít nhưng tăng số bữa. Ví dụ: Để hấp thu tốt hơn trong mùa nóng, một trang trại cho gà ăn vào 6h sáng, 6h chiều và 21h tối.

Cho ăn riêng canxi: Điều này giúp tăng đáng kể lượng thức ăn vào cũng như mức canxi tiêu thụ, đồng thời giúp cải thiện đáng kể sản lượng trứng và chất lượng vỏ trứng trong chăn nuôi gà đẻ.

Thay thế năng lượng trong thức ăn bằng năng lượng của chất béo là một cách để hạn chế sản sinh nhiệt vì sự giải phóng nhiệt từ tiêu hóa và trao đổi chất của tinh bột cao hơn, xấp xỉ 30% so với chất béo.

Tăng số máng ăn (đặc biệt đối với gà thả vườn) sao cho gà không phải mất quá nhiều công sức hay chen chúc để ăn.

Bổ sung Vitamin C, điện giải, đường vào trong nước uống để giúp gà giải nhiệt và tăng sức đề kháng. Bổ sung thêm D, L-methionine làm tăng khả năng tiêu hóa thức ăn trong điều kiện nóng.

#### Bổ sung nhu cầu dinh dưỡng

**Tăng hàm lượng chất dầu trong thức ăn:** Khoa học đã chứng minh rằng, lượng dinh dưỡng cung cấp cho gà có chất dầu thì tỷ lệ sinh sản của gà ngày càng tăng cao. Cụ thể, nếu trong điều kiện nắng nóng, tỷ lệ dầu trong cơ thể gà tăng thì tỷ lệ đẻ trứng của gà cũng tăng lên rõ rệt. Chính vì vậy, để gà tăng khả năng sinh sản, cần giảm lượng các loại thức ăn ngũ cốc như ngô, khoai, đậu ở mức không quá 50 - 55%, đồng thời gia tăng lượng chất dinh dưỡng có hàm lượng dầu khoảng 1 - 3 % để gà sinh sản tốt hơn.

**Tăng hàm lượng thức ăn có protein:** Trong những ngày này, sức ăn của gà giảm, chỉ có gia tăng lượng thức ăn chứa protein đồng thời đảm bảo sự cân bằng amino axit mới có thể đáp ứng



đủ nhu cầu protein của gà đẻ. Mùa nóng, chỉ cần tăng lượng protein có trong thức ăn lên khoảng 1 - 2% để kích thích khả năng sinh sản ở gà. Các loại thức ăn giàu protein như bã đậu tương, bánh khô dầu hạt bông, các loại bánh bã gạo trong thức ăn cho gà, lượng dùng không thấp hơn 20 - 25%, các loại thức ăn chứa protein động vật như bột cá cần giảm lượng thích hợp để gia tăng sự ngon miệng cho gà, tăng hàm lượng thức ăn từ thực vật.

**Cung cấp chất điện giải và vitamin:** Nhiệt độ cao khiến gà dễ bị áp lực và khả năng đẻ trứng cũng bị giảm xuống, việc trộn thêm một số thuốc như chất điện giải, Vitamin C chống căng thẳng vào đồ ăn thức uống của gà là rất cần thiết. Có thể trộn thêm 0,1 - 0,4% Vitamin C và 0,2 - 0,3 % Chloride vào thức ăn của gà sẽ có tác dụng giải nhiệt rõ rệt, gà sẽ đẻ trứng nhiều hơn. Hoặc cho thêm 0,04% kẽm kháng sinh vào trong thức ăn hàng ngày của gà có thể duy trì sự cân bằng các vi khuẩn bên trong ruột, thúc đẩy sự hấp thu các chất dinh dưỡng, nâng cao tỷ lệ chuyển hóa thức ăn, đồng thời còn có tác dụng chống lại căng thẳng. Ngoài ra có thể thêm 0,1% axit Fumaric vào đồ ăn hoặc thức uống của gà sẽ có tác

## **HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT Ủ BỘT ĐẬU TƯƠNG, BỘT NGÔ ĐỂ BÓN CHO CÂY BƯỞI**

**1. Mục đích:** Ủ vi sinh tạo sản phẩm dinh dưỡng từ ngô/ bột đậu tương phù hợp ở dạng nước (dễ tiêu) để bón cho cây bưởi ở các thời kỳ, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho người sản xuất.

### **2. Các bước tiến hành:**

#### **2.1. Bước 1. Hoạt hóa vi sinh:**

+ Cho hoà tan 0,05kg nước rỉ mật với 0,5 lít nước.  
+ Cho dung dịch rỉ mật trên trộn thấm đều với 2 kg bột ngô/bột cám gạo/đậu tương (thường dùng bột ngô để hoạt hóa men vi sinh, sau đem trộn đổ dính hơn bột đậu tương).

+ Dùng 1 gói Emuniz rắc trộn đều với hỗn hợp bột ngô ở trên.

+ Tiến hành ủ trong chậu nhựa, phủ bao tải cho vi sinh hoạt động, hàng ngày tiến hành đảo trộn, ủ trong 3 - 4 ngày (hỗn hợp ủ nóng ẩm) có thể mang dùng được, sản phẩm này tạm gọi là men hoạt hóa.

**2.2. Bước 2. Ủ vi sinh: Trộn nguyên liệu bột đậu tương hoặc bột ngô**

+ Hòa tan 0,5kg nước rỉ mật với 25 lít nước (tỷ

dụng giải nóng giảm căng thẳng, gia tăng sức ăn và tỷ lệ đẻ trứng.

Lưu ý: Cần thận trọng khi sử dụng các chất phụ gia trong thức ăn cho gà. Để tránh các nhân tố như nhiệt độ cao khiến gà dễ bị áp lực và khả năng đẻ trứng cũng bị giảm xuống.

### **Vệ sinh phòng bệnh**

- Tăng cường vệ sinh tẩy uế chuồng trại và các dụng cụ chăn nuôi. Thường xuyên thay hoặc bổ sung đệm lót cho gà. Nền chuồng phải sạch, khô ráo, cống rãnh phải sạch, không đọng phân, nước.

- Thường xuyên theo dõi phát hiện sớm gà ốm, bị bệnh để cách ly, điều trị, xử lý kịp thời tránh để bệnh lây lan. Trong đó cần lưu ý các bệnh đường tiêu hoá nên chủ động cho gà ăn, uống thuốc ở liều phòng bệnh.

- Định kỳ phun thuốc sát trùng để phòng ruồi, muỗi, bọ mạt... là những tác nhân truyền và gây bệnh trong mùa hè.

- Tiêm phòng đầy đủ các bệnh nguy hiểm: Cúm gia cầm, Newcastle, Gumboro, Marek, IB...

- Sau đợt nắng nóng: Bổ sung vitamin và chất dinh dưỡng tránh để gà thiếu chất, giảm cân, mệt mỏi./.

**NT (Theo nguoiichannuoi.com.vn)**

lệ 1,0kg rỉ mật với 50 lít nước).

+ Trộn đều 50 kg ngô bột/bột đậu tương với 25 lít nước rỉ mật đã pha loãng ở trên.

+ Rắc đều men hoạt hóa và đảo trộn đều với hỗn hợp bột ngô/đậu tương đã thấm rỉ mật.

+ Tiến hành tạo đồng ủ có độ dày từ 20 - 25 cm; phủ bao tải dứa không tráng nilong để cho đồng ủ lên men

+ Cứ 2 - 3 ngày tiến hành đảo trộn 1 lần, nếu thấy đồng ủ quá khô có thể tưới thêm ít nước. Lưu ý độ ẩm xung quanh 55 - 60% (bóp nguyên liệu thấy nước rỉ ra khe ngón tay là đạt

+ Tiến hành ủ trong 10 - 15 ngày,

#### **2.3. Bước 3: Ngâm hỗn hợp trong nước**

Cho hỗn hợp đã ủ hoại mục vào trong các phi nhựa hoặc bể chứa để ngâm nước; cứ 1kg hỗn hợp ngâm với 3 lít nước, cứ 6 - 7 ngày khuấy đảo đều 1 lần, ngâm trong 30 - 45 ngày có thể mang đi tưới được./.

**TX (Theo camnangcaytrong.com)**



## DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 05 năm 2022)

### 1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Ngày 01 và ngày 08, ảnh hưởng của áp cao lạnh lục địa tăng cường nén rãnh áp thấp đẩy dần lên. Những ngày còn lại, áp cao lạnh lục địa ổn định sau suy yếu.

### 2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Ngày 01: Nhiều mây, có mưa, mưa rào và có nơi có dông. Gió Đông bắc cấp 2. Trời chuyển lạnh.

Ngày 08 và 09: Nhiều mây, có mưa, mưa rào, cục bộ có nơi mưa vừa, mưa to và rải rác có dông. Gió Đông bắc cấp 2. Trời chuyển mát.

Những ngày còn lại: Mây thay đổi đến nhiều mây, ngày giảm mây trời nắng, đêm không mưa. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 26.0 - 27.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 31 - 33°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 19 - 21°C.

Lượng mưa phổ biến: 40 - 70 mm, có nơi lớn hơn.

Độ ẩm trung bình: 82 - 87%.

Tổng số giờ nắng: 20 - 30 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

## HÀ NỘI ĐẠT MỤC TIÊU MỖI NĂM GIẢM TỪ 25 - 30% SỐ HỘ NGHÈO

Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội Chu Ngọc Anh vừa ký phê duyệt kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025.

Kế hoạch của thành phố Hà Nội nhằm thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ giảm nghèo; tập trung huy động mọi nguồn lực để giảm nghèo bền vững. Bên cạnh đó, tạo điều kiện, khuyến khích các hộ nghèo thoát nghèo và vươn lên có mức sống khá; không để hộ tái nghèo, hạn chế thấp nhất số hộ nghèo phát sinh mới; giảm nhanh hộ nghèo tại các xã có tỷ lệ hộ nghèo còn cao.

Thành phố tập trung nguồn lực, giải pháp hỗ trợ hộ nghèo có đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo không có lao động, hộ nghèo có người mắc bệnh hiểm nghèo phải chữa trị lâu ngày, người nghèo là trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật.

Kế hoạch đặt chỉ tiêu không có hộ nghèo thuộc diện chính sách người có công với cách mạng (hộ có người đang hưởng chính sách ưu đãi hàng tháng); cơ bản không còn hộ cận nghèo diện chính sách người có công với cách mạng.

Theo đó, Hà Nội đặt mục tiêu giảm từ 25 - 30% số hộ nghèo hàng năm. Phấn đấu đến cuối năm 2025, Hà Nội cơ bản không còn hộ nghèo; giảm 10% số hộ cận nghèo hàng năm. Tổng kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo giai đoạn 2022 - 2025 của thành phố Hà Nội được phê duyệt dự kiến là 1.587 tỷ đồng.

Kế hoạch tập trung hỗ trợ các xã vùng dân tộc thiểu số, miền núi và các xã có tỷ lệ hộ nghèo

cao. Hỗ trợ các đối tượng gồm: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều, được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận và phê duyệt hàng năm; ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo có trẻ em, người cao tuổi cô đơn, người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng, đối tượng bảo trợ xã hội và hộ nghèo tại các xã vùng dân tộc thiểu số, miền núi.

Về nhiệm vụ, các đơn vị có liên quan tập trung tuyên truyền, tập huấn, nâng cao nhận thức về công tác giảm nghèo bền vững. Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ giảm nghèo do Trung ương quy định cũng như các chính sách đặc thù của Hà Nội về hỗ trợ giảm nghèo bền vững. Bên cạnh đó, thực hiện các chính sách, giải pháp hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như y tế, chăm sóc sức khỏe; giáo dục; nhà ở; nước sạch và vệ sinh; việc làm, nâng cao thu nhập...

Về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Hà Nội tập trung thực hiện các dự án: “Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo”, “Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng”, “Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững”, “Truyền thông và giảm nghèo về thông tin”, “Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình”...

UBND Thành phố Hà Nội giao Sở Lao động thương binh & xã hội là đơn vị chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện kế hoạch./.

**TX (Theo Chinhphu.vn)**

### 3 HUYỆN CỦA HÀ NỘI KHÔNG CÒN HỘ NGHÈO THEO CHUẨN MỚI



Sau hơn 10 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, đời sống của người dân ngoại thành Hà Nội không ngừng được nâng cao. Đến nay, 3/18 huyện, thị xã của Thành phố đã không còn hộ nghèo theo chuẩn mới.

Với sự quan tâm, đầu tư nguồn lực rất lớn của Hà Nội, đến nay, toàn thành phố đã có 16/18 huyện, thị xã về đích và đủ điều kiện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Hà Nội phấn đấu trong năm 2022, sẽ đưa 2 huyện còn lại là Mỹ Đức và Ba Vì đạt chuẩn nông thôn mới.

Cùng với mục tiêu xây dựng nông thôn mới, việc phát triển sinh kế, nâng cao đời sống nông dân cũng được thành phố đặc biệt quan tâm. Với việc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp phát triển kinh tế nông thôn, đến nay, thu nhập bình quân đầu người khu vực ngoại thành đã đạt khoảng 54,1 triệu đồng/năm. Các huyện có thu nhập bình quân đầu người cao như: Thạch Thất 75 triệu đồng, Đan Phượng 66 triệu đồng, Gia Lâm 65 triệu đồng, Hoài Đức 64 triệu đồng...

Đa số các hộ gia đình ở nông thôn hiện nay đã có nhà ở kiên cố, khang trang. Công tác y tế, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nông dân có nhiều tiến bộ; 100% trạm y tế xã có bác sỹ công tác tại trạm. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa

bàn toàn thành phố đạt 91,5%. 98% các thôn được phủ sóng di động 3G/4G/5G hoặc internet băng rộng...

Hà Nội phấn đấu đến hết năm 2022, thu nhập bình quân của người dân khu vực nông thôn đạt khoảng 65 triệu đồng/năm. Cuối năm nay, 18 huyện, thị xã của thành phố sẽ giảm được ít nhất 717 hộ nghèo.

Phó Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới Hà Nội Ngô Văn Ngôn cho biết, theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025, tổng số hộ nghèo khu vực nông thôn hiện còn 3.580 hộ, chiếm tỷ lệ 0,29%. Đáng chú ý, có 3 huyện không còn hộ nghèo theo chuẩn mới gồm: Đan Phượng, Gia Lâm, Hoài Đức.

Một trong những nguyên nhân chính góp phần giảm nghèo khu vực nông thôn là công tác giải quyết việc làm cho người lao động được các sở ngành, địa phương của Hà Nội thực hiện tương đối hiệu quả. Tính đến tháng 3/2022, toàn thành phố đã giải quyết việc làm cho 23.103 lao động.

Trong giai đoạn tới, Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến công đào tạo nghề theo Đề án của Chính phủ. Trong đó, chú trọng dạy nghề cho thanh niên nông thôn, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, lao động nữ và các đối tượng chính sách...

Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, đảm bảo người dân được tiếp cận những dịch vụ xã hội cơ bản. Đồng thời, tăng cường công tác chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình của Trung ương và Hà Nội về giảm nghèo, giải quyết việc làm cho lao động ở nông thôn và chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi./.

NT (Theo Báo KTĐT)

### CẢ NƯỚC CÓ 545,3 TRIỆU CÂY GIỐNG ĐỂ TRỒNG RỪNG

Từ đầu năm 2022 đến nay, Bộ Nông nghiệp & PTNT đã chỉ đạo các địa phương chuẩn bị cây giống để trồng rừng và tăng cường công tác bảo vệ, phát triển rừng.

Đến nay, cả nước đã chuẩn bị được 545,3 triệu cây giống, tăng 54,8% so với cùng kỳ năm trước; diện tích trồng rừng mới tập trung ước đạt 35.300ha, tăng 12% so với cùng kỳ năm 2021,

tập trung ở một số tỉnh miền núi phía Bắc, Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung. Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 3.138,5 nghìn mét khối, tăng 3,6% so cùng kỳ; sản lượng củi khai thác ước đạt 4,7 triệu ste, tăng 0,9%.

Bộ Nông nghiệp & PTNT yêu cầu các địa phương kiểm soát chặt chẽ những dự án chuyển mục đích sử dụng rừng, nhất là các dự

án chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên; kiên quyết thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm, sử dụng sai mục đích theo quy định pháp luật; tăng cường hoạt động tuyên truyền, giáo dục đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện quy định của Luật Lâm nghiệp./.

**NB (Theo Báo HNM)**

## TÌNH HÌNH BỆNH ĐẠO ÔN HẠI LÚA VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ

Hiện nay lúa trà sớm giai đoạn đòng già - trở bông, trà trung và trà muộn cuối đẻ nhánh - làm đòng. Bệnh đạo ôn lá đã phát sinh và gây hại trên một số giống nhiễm như J02, BC15, TBR225, Nếp thơm, Bắc thơm,... tại một số huyện như: Ứng Hòa, Mỹ Đức, Ba Vì, Thạch Thất, Thanh Oai,... với tỷ lệ trung bình 2 - 3% số lá, cao 5 - 7% số lá, cấp 1 - 3; cục bộ >20% số lá cấp 3 - 5. Lúa trà sớm trở từ 16 - 27/4, trà trung trở từ 28/4 - 10/5, trà muộn trở sau 10/5. Dự kiến thời gian tới thời tiết tiếp tục ẩm, ẩm xen kẽ những đợt gió mùa muộn kèm theo mưa là điều kiện thuận lợi cho bệnh đạo ôn phát sinh, lây lan, gây hại cổ bông, cổ giá lúa.

### Biện pháp phòng trừ:

- Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến của bệnh đạo ôn lá hại lúa, chú ý những diện

tích lúa giai đoạn đòng già, những diện tích bị đạo ôn lá gây hại, đặc biệt nhưng giống nhiễm nặng như J02, BC15, TBR225, Nếp thơm, Thiên ưu 8,...

- Tổ chức phun phòng trừ bệnh đạo ôn hại cổ bông ở những diện tích lúa có  $\geq 1\%$  số lá đòng hoặc cổ áo lá áp đòng bị bệnh, phun khi lúa bắt đầu trở (lúa trở được 1 - 3% số bông), bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu trừ đạo ôn có chứa hoạt chất Tricyclazole, Propiconazole, Isoprothiolane,... (Filia 525@SE, Bump gold 40SE, Bamy 75WP, Ninja 35EC, Bankan 600WP, Angate 75WP,...). Đối với những diện tích lúa bị nhiễm đạo ôn lá nặng, trở gặp mưa thì phải phun nhắc lại lần 2 cách lần 1 từ 5 - 7 ngày./.

**Lưu ý:** Phun thuốc vào sáng sớm hoặc chiều mát./.

**TX (TH)**

## TƯ VẤN, HỎI ĐÁP

**Câu hỏi:** Hãy cho biết mô hình chuồng nuôi gà thịt đơn giản, thông thoáng tự nhiên cho các hộ quy mô vừa và nhỏ?

**Trả lời:** Chuồng thông thoáng tự nhiên để nuôi gà thịt thường được thiết kế như sau:

- Chuồng làm nơi cao ráo, không bị ngập nước ngay cả khi mưa, bão. Nền chuồng cao hơn đất xung quanh khoảng 50cm.

- Trục chuồng theo hướng Đông Bắc - Tây Nam, cửa ra vào nên quay về hướng Đông Nam.

- Mái chuồng kéo dài qua hiên khoảng 1,4 - 1,6m. Giọt gianh (điểm cuối của mái) cao cách nền hiên 2,5m. Đối với kiểu chuồng 4 mái, mái trên và mái dưới cách nhau 20 - 25cm để hút gió và tạo thông thoáng trong chuồng nuôi. Mái trên kéo dài chõm qua mái dưới 50 - 60cm để hạn chế mưa hắt khi có gió to, bão.

- Hai đầu đốc xây kín; hai bên cạnh chuồng xây cao khoảng 30 - 50cm, bên trên căng lưới theo hoặc chấn xong (bằng thép, tre, gỗ,...) để không cho gà bay, chui qua và

cũng không để các loại động vật khác xâm nhập vào chuồng gà.

- Bạt che hai bên cạnh chuồng có thể kéo bằng ròng rọc hoặc kéo tay, nên thiết kế theo chiều kéo từ dưới lên trên là đóng, hạ từ trên xuống dưới là mở.

- Nền chuồng nên đổ bê tông, láng xi măng. Tùy chiều rộng của chuồng mà có 1 - 2 rãnh ngầm chạy dọc chuồng để thoát nước rò rỉ từ cầu máng nước trong chuồng và thoát nước khi rửa chuồng.

- Cầu máng nước thiết kế dọc theo chuồng, nối với rãnh thoát nước ngầm, nước rơi vãi do gà uống, rò rỉ đều rơi xuống dưới cầu máng uống, theo đường rãnh ngầm chảy ra ngoài, giữ cho đệm lót luôn khô.

- Mật độ nuôi nhốt:

+ Gà thịt lông trắng, khối lượng xuất bán trên 3kg/con: 7 con/m<sup>2</sup>.

+ Gà thịt lông màu: 9 con/m<sup>2</sup>.

**TX (Theo Sổ tay hỏi đáp về thực hành tốt và ATSH trong chăn nuôi gà thịt)**

## ❖ Gương sản xuất điển hình

### LÀM GIÀU TỪ SẢN XUẤT MỖ GẠO



Bát mỳ khi nấu lên có màu trắng ngà như màu của hạt gạo, sợi mỳ nhỏ, dẻo dai, đậm vị lại thơm...”. Đó là đánh giá của nhiều người dân trong và ngoài xã Phú Cường, huyện Ba Vì khi sử dụng sản phẩm mỳ gạo của gia đình anh Nguyễn Xuân Tùng và chị Trần Thị Thanh ở thôn Phú Thịnh, xã Phú Cường.

Kể về cơ duyên đến với nghề, chị Thanh cho biết: “Gia đình tôi đây làm nghề máy xay xát gạo, sẵn... Tuy nhiên, mấy năm trở lại đây nghề cũng bị mai một nhiều. Sau khi thấy vậy, tôi đã bàn bạc với chồng là đi học nghề làm mỳ gạo, để có thể phát triển kinh tế gia đình”.

Nói về việc làm mỳ, chị Thanh đã thoải mái chia sẻ về các công đoạn làm ra sản phẩm mỳ gạo tiêu chuẩn. Theo đó, để làm ra sản phẩm mỳ hoàn chỉnh phải qua nhiều khâu: Ngâm gạo, nghiền bột, ủ bột, cán mỳ, rửa, phơi, đóng gói... Ở từng khâu đều phải có những chú ý riêng mới có được sản phẩm như ý. Đơn cử như việc ngâm gạo, phải vo gạo sạch sẽ rồi mới đem ngâm. Thời gian ngâm phải đủ 4 tiếng trước khi cho vào nghiền.

Chị Thanh cho biết thêm: Điều chỉnh nhiệt độ và cho lượng bột phù hợp vào máy cán sợi là khâu cực kỳ quan trọng. Bởi, nếu để nhiệt độ nóng quá mà lượng bột cho vào máy ít thì sợi mỳ dễ bị đứt gãy. Còn nếu cho nhiều bột mà nhiệt độ không đủ nóng sẽ khiến mỳ bị sũng, sợi mỳ không trong. Bột mỳ sau khi

được cán sợi, đem ủ qua đêm rồi rửa với nước lạnh để tách sợi, tránh bết dính và cuối cùng là đem phơi nắng. Cũng theo chị Thanh, việc lựa chọn gạo để làm mỳ cũng quan trọng không kém. Gạo ngon nhất thường là gạo Khang dân. Chị Thanh chia sẻ: “Gia đình tôi thường mua thóc Khang dân ở các vùng hiện nay còn cấy giống này”. Ngoài ra, để màu sắc của mỳ trắng đẹp, gia đình chị Thanh chú trọng việc phơi nắng. Mỳ được phơi nắng đủ 1 ngày sẽ trắng trong. Nếu trời mưa, gia đình anh chị phải sấy mỳ bằng hơi nóng của điều hòa công nghiệp. Vào mùa Đông có thể phơi dưới nắng, gió hanh nên mỳ vẫn đảm bảo về mẫu mã và chất lượng.

Nhờ tâm huyết trong từng khâu, sản phẩm mỳ của gia đình chị Thanh luôn được đánh giá có chất lượng ngon, giá bán hợp lý nên được nhiều người ủng hộ. Chị Nguyễn Thị Lan (xã Phú Cường) bộc bạch: “Gia đình tôi thường xuyên sử dụng sản phẩm mỳ gạo của gia đình chị Thanh. Mỳ ở đây nấu không bị nhão hay nát, thơm mùi gạo. Hơn nữa, biết rõ về quy trình làm mỳ của anh chị nên tôi rất yên tâm khi sử dụng, không lo đến việc sản phẩm mỳ có sử dụng hóa chất độc hại”.

Nói đến dự định trong thời gian tới, chị Thanh cho biết: Hiện nay, bình quân mỗi ngày, vợ chồng chị làm ra được khoảng 4 tấn mỳ gạo nhưng cũng không đủ cung ứng cho thị trường. Gia đình cũng đã có ý định mở rộng quy mô nhưng còn vướng mắc việc thuê lao động, bởi thời gian bắt đầu làm mỳ thường rất sớm, từ khoảng 3 - 4 giờ sáng nên khó thuê người làm. Ngoài ra, khi muốn tăng năng suất, gia đình cần phải đầu tư thêm máy móc, nhà xưởng với chi phí khá cao.

Với việc làm mỳ thành công, gia đình chị Thanh thu lãi khoảng hơn 200 triệu đồng/năm. Mỳ của gia đình chị Thanh hiện đã bán ra thị trường trên cả nước, được người tiêu dùng ưa chuộng./.

**Hồng Đạt - Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao Ba Vì**



**Đối với các mặt hàng lương thực:** Theo Bộ Nông nghiệp & PTNT, trong quý I, tổng khối lượng và giá trị xuất khẩu gạo đạt 1,48 triệu tấn với 715 triệu USD, tăng 24% về khối lượng và tăng 10,5% về giá trị so cùng kỳ năm 2021. Trong nước, nguồn cung mặt hàng lúa gạo đang khá ổn định, giá bán lẻ một số mặt hàng gạo trên thị trường hiện dao động như sau: Gạo tám Thái có giá từ 18.000 - 20.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.500 - 17.500đ/kg, gạo bắc thơm giá từ 15.500 - 16.500đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 26.000 - 30.000đ/kg. Đối với một số mặt hàng đậu, đỗ, lượng người mua đã bắt đầu tăng nhẹ khi bước vào những ngày nắng. Đậu xanh tách vỏ có 55.000đ/kg, đậu đen có giá từ 55.000 - 60.000đ/kg,...

**Đối với các mặt hàng thực phẩm:** Tuần qua, giá lợn hơi tiếp tục ghi nhận tăng nhẹ ở hầu hết các tỉnh, thành. Tại các trang trại chăn nuôi ở Hà Nội, giá xuất bán đang dao động từ 54.000 - 56.000đ/kg; trong khi đó mặt hàng này bán lẻ tại các chợ đang duy trì như sau: Thịt mỡ sấn giá từ 100.000 - 110.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 110.000 - 140.000đ/kg; thịt bò có giá bán từ 270.000 - 300.000 đ/kg. Bên cạnh đó, mặt hàng gà ta hơi vẫn ổn định ở mức giá từ 120.000 - 140.000đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn có giá dao động từ 80.000 - 85.000đ/kg. Các mặt hàng thủy hải sản có giá bán ổn định. Cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá

trắm giá từ 65.000 - 75.000đ/kg, cua đồng có giá từ 170.000 - 200.000đ/kg,...

**Đối với các mặt hàng rau, củ, quả:** Diện tích rau vụ Hè đã bắt đầu cho thu hoạch, lượng rau xanh cung cấp về các chợ tăng cao, giá nhiều mặt hàng rau đã giảm đáng kể so với cùng kỳ tháng trước. Rau cải ngọt, rau cải mơn có giá từ 25.000 - 30.000đ/kg, rau muống, rau mùng tơi có giá từ 6.000 - 8.000đ/mớ, rau ngót có giá từ 8.000 - 10.000đ/mớ, bí đao giá từ 20.000 - 25.000đ/kg, cà chua, dưa chuột có giá từ 15.000 - 20.000đ/kg... Đối với các mặt hàng trái cây hiện nay trên thị trường cũng rất phong phú, giá bán giữ ổn định: Xoài cát chu giá dao động từ 30.000 - 45.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá từ 18.000 - 22.000đ/kg, cam sành có giá 50.000 - 60.000đ/kg, dưa khoảng 10.000đ/quả,...

**Về vật tư nông nghiệp:** Vừa qua, Bộ Tài chính đã đề xuất Chính phủ thống nhất mức thuế xuất khẩu 5% đối với mặt hàng phân bón để đảm bảo nguồn cung trong nước, trong khi giá cả các nguyên liệu sản xuất phân bón trên thị trường thế giới liên tục tăng mạnh do tình hình căng thẳng giữa Nga và Ukraine, cùng với diễn biến dịch Covid-19 làm đứt gãy chuỗi cung ứng trong khi nhu cầu sử dụng ở mức cao. Tại thị trường trong nước giá bán các mặt hàng phân bón vẫn duy trì ở mức cao. Đạm urê ngoại có giá từ 18.000 - 19.000đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.000 - 6.500đ/kg, Kali giá 17.000 - 18.500 đ/kg; lân Văn Điển có giá 6.000đ/kg./.

**NB (TH)**

## \* Thị trường thế giới:

### TỔNG KIM NGẠCH XUẤT KHẨU NÔNG SẢN ĐẠT HƠN 12,8 TỶ USD

Trong quý I/2022, mặc dù phải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng xuất khẩu nông sản Việt Nam đã có sự tăng trưởng đáng ghi nhận. Tổng kim ngạch xuất khẩu nông sản đạt hơn 12,8 tỷ USD, tăng 15,3% so với cùng kỳ năm trước (tháng 3/2022 là 4,7 tỷ USD, tăng 47,1% so với tháng trước đó). Nông sản Việt Nam đã khẳng định được vị thế ở nhiều thị trường lớn, có giá trị kinh tế cao.

Hầu hết các nhóm hàng xuất khẩu đều ghi nhận sự tăng trưởng, trong đó nhóm nông sản chính (lúa gạo, cà phê, cao su...) đạt gần 5,5 tỷ USD, tăng 12,8%; thủy sản đạt 2,4 tỷ USD, tăng 38,7%... Đáng chú ý, xuất khẩu gạo quý

I/2022 đạt tới 715 triệu USD, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước.

Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của nông sản Việt Nam với kim ngạch đạt gần 3,5 tỷ USD (chiếm 27,1% thị phần), trong đó nhóm hàng gỗ và sản phẩm gỗ chiếm tới 68,2% tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu nông sản của Việt Nam vào Mỹ. Thứ hai là thị trường Trung Quốc với kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 2,1 tỷ USD (chiếm 16,6% thị phần), trong đó nhóm sản phẩm cao su chiếm 29,0% tỷ trọng. Tiếp đến là thị trường Nhật Bản với giá trị xuất khẩu đạt gần 872 triệu USD, Hàn Quốc khoảng 562 triệu USD.../.

**NT (Theo Báo HNM)**

## GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Thạch Đà - Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình- Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi- Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT- Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	Loại 1		9.500	9.000	8.500	9.500	8.500	9.500	9.500	9.000	9.500
2	Gạo Khang dân	Loại 1	13.000	13.500	13.000	13.000	14.000	13.000	13.000	13.000	13.000	13.500
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	16.000	17.000	16.000	15.500	17.000	16.000	18.000	16.500	16.000	16.000
4	Gạo Xi 23	Loại 1	14.000	14.500	13.500	14.000	14.000	14.500	15.000	13.000	14.000	14.000
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	17.000	18.000	20.000	16.500	17.000	16.500	18.500	18.000	17.000	17.500
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	20.000	18.500	19.000	18.000	17.500	16.500	18.000	17.000	17.000	17.500
7	Gạo tám Thái	Loại 1	21.000	21.000	20.000	20.000	19.500	19.000	20.000	19.000	18.500	19.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	28.000	30.000	30.000	27.000	27.000	26.000	30.000	30.000	28.000	27.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1		33.000	32.000	30.000	30.000	33.000	33.000	32.000	32.000	31.000
10	Đậu tương	Loại 1		29.500		29.000	29.000	29.500				29.500
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	46.000	47.000	48.000	46.000	43.000	48.000	50.000	46.000	45.000	44.000
12	Lạc nhân	Loại 1	55.000	60.000	65.000	60.000	55.000	57.000	60.000	55.000	60.000	60.000
13	Đậu đen	Loại 1	55.000	55.000	55.000	55.000	55.000	48.000	52.000	50.000	50.000	52.000
14	Ngô hạt	Loại 1	10.000	10.500	11.000	9.500	10.500	10.500	10.500	10.000	9.500	10.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hòa	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	20.000	21.000	20.000	19.500	19.500	20.000	20.000	19.500	19.500	23.500
2	NPK 5-10-3 Văn Điển	Loại 1	6.500	6.500	6.500	6.500	6.500	6.000	6.500	6.000	6.000	6.500
3	Ka li	Loại 1	17.500	19.500	19.000	18.500	18.500	18.000	18.500	18.000	18.500	18.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	6.000	6.500	6.000	5.500	5.500	6.000	6.000	5.500	5.500	6.200
5	Lúa giống Khang dân	Loại 1	22.000		22.000	20.000	20.000	21.000	22.000	20.000		21.000
6	Lúa giống Thiên Ưu 8	Loại 1	35.000		31.000	35.000	32.000	35.000	33.000		33.000	34.000
7	Lúa giống Bắc thơm	Loại 1	25.000		25.000	24.000	24.000	30.000	28.000			
8	Lúa nếp 97	Loại 1	23.000		22.000	22.000	23.000	23.000	25.000			
9	Giống cây mít siêu sớm	Loại 1	40.000	60.000	45.000	80.000	80.000	55.000	80.000	50.000	50.000	45.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan)	Loại 1	40.000	60.000	45.000	45.000	65.000	45.000	60.000	45.000	35.000	40.000
11	Giống cây na Thái	Loại 1		50.000	40.000	40.000	55.000	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000
12	Giống cây bưởi Diễn	Loại 1	30.000	45.000	30.000	35.000	55.000	35.000	45.000	45.000	40.000	40.000
13	Cây chanh tứ quý không hạt	Loại 1			40.000	35.000	55.000	35.000	55.000	40.000	40.000	40.000
14	Ổ Đài Loan	Loại 1		40.000	40.000	70.000	50.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	Loại 1	45.000	50.000	35.000	40.000	45.000	35.000	50.000	45.000	30.000	35.000
16	Lợn giống siêu (7 - 8kg)	Loại 1	1.300.000		1.400.000		1.400.000	1.500.000	1.600.000			1.500.000
17	Vịt giống lai bơ	Loại 1	11.000	12.500	13.000	12.000		12.500	10.000		10.500	12.500
18	Giống ngan Pháp (đực)	Loại 1	17.000	15.000	13.000	15.000		16.000	14.000			15.000
19	Giống gà Mía	Loại 1	12.000		12.000	11.000	11.000	11.000	14.000	14.000	14.000	12.000
20	Giống gà ta lai	Loại 1	14.000	13.000	12.500	13.000	13.000	12.000	14.000	13.000	13.000	12.000

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐÀU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Thạch Đà - Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT - Đông Anh	Chợ Tân Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sấn	Loại 1	95.000	100.000	95.000	95.000	95.000	95.000	100.000	100.000	90.000	100.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	110.000	120.000	110.000	100.000	110.000	100.000	120.000	110.000	100.000	110.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	110.000	130.000	120.000	120.000	110.000	110.000	140.000	120.000	120.000	120.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	300.000	300.000	280.000	260.000	275.000	260.000	300.000	300.000	270.000	280.000
5	Thịt bò mông	Loại 1	280.000	280.000	260.000	260.000	265.000	250.000	280.000	280.000	260.000	270.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	120.000	140.000	120.000	120.000	120.000	120.000	140.000	130.000	120.000	130.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	150.000	170.000	140.000	140.000	150.000	150.000	170.000	160.000	150.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	38.000	40.000	40.000	40.000	38.000	38.000				40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	60.000	65.000	60.000	60.000	65.000	65.000	65.000	65.000	65.000	65.000
10	Vịt hơi	Loại 1	52.000	55.000	55.000	50.000	50.000	50.000	55.000	55.000	55.000	54.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	80.000	80.000	75.000	75.000	75.000	70.000	80.000	75.000	80.000	75.000
12	Ngan hơi	Loại 1	65.000	70.000	65.000	60.000	65.000	60.000	70.000	65.000	70.000	65.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	90.000	90.000	85.000	85.000	95.000	80.000	90.000	85.000	90.000	85.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	5.000	5.000	4.500	4.500	4.000	4.000	5.500	4.500	4.500	4.500
15	Trứng vịt (quả)	Loại 1	3.000	3.500	3.500	3.200	3.500	3.000	3.500	3.300	3.000	3.200
16	Cá chép >1kg	Loại 1	60.000	60.000	55.000	55.000	55.000	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000
17	Cá trắm >2kg	Loại 1	60.000	70.000	65.000	60.000	60.000	65.000	75.000	70.000	70.000	70.000
18	Cá quả	Loại 1	90.000	110.000	100.000	120.000	100.000	150.000	150.000	120.000	110.000	110.000
19	Ngao	Loại 1	20.000	22.000	25.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	22.000	25.000
20	Tôm sú	Loại 1		650.000	750.000		600.000		650.000	650.000	550.000	560.000
21	Cua đồng	Loại 1	150.000	200.000	160.000	150.000	150.000	180.000	220.000	200.000	160.000	170.000



# GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐÀU MỖI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Thạch Đà - Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình- Ứng Hòa	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ TT - Đông Anh	Chợ Tả Thanh Trì
1	Cam sành	Loại 1	50.000	60.000	50.000	45.000	50.000	45.000	65.000	55.000	50.000	55.000
2	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	18.000	22.000	20.000	18.000	20.000	15.000	25.000	20.000	18.000	18.000
3	Lê	Loại 1	30.000	30.000	30.000	30.000	25.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
4	Xoài Cát Chu	Loại 1	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000	35.000	45.000	40.000	35.000	40.000
5	Dứa (quả)	Loại 1	8.000	12.000	10.000	10.000	12.000	8.000	12.000	12.000	10.000	12.000
6	Ổi	Loại 1	20.000	25.000	25.000	20.000	25.000	20.000	25.000	25.000	20.000	25.000
7	Quýt Sài Gòn	Loại 1	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	50.000	50.000	45.000	40.000	45.000
8	Dưa lê	Loại 1	28.000	30.000	30.000	28.000	28.000	25.000	35.000	30.000	30.000	30.000
9	Thanh long	Loại 1	25.000	30.000	28.000	25.000	28.000	25.000	35.000	30.000	25.000	30.000
10	Xoài Thái	Loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	35.000	45.000	40.000	40.000	45.000
11	Cà chua	Loại 1	15.000	20.000	18.000	15.000	15.000	15.000	25.000	20.000	20.000	20.000
12	Bí đao	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000
13	Khoai tây	Loại 1	18.000	17.000	17.000	18.000	17.000	17.000	18.000	17.000	16.000	17.000
14	Rau cải ngọt	Loại 1	20.000	30.000	20.000	20.000	20.000	20.000	30.000	25.000	20.000	20.000
15	Rau muống (Mớ)	Loại 1	6.000	8.000	6.000	6.000	6.000	5.000	8.000	7.000	5.000	7.000
16	Rau dền (Mớ)	Loại 1	5.000	7.000	5.000	5.000	5.000	4.000	7.000	6.000	5.000	6.000
17	Dưa chuột	Loại 1	15.000	20.000	18.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	18.000	18.000
18	Rau mùng tơi (mớ)	Loại 1	7.000	8.000	7.000	6.000	6.000	6.000	8.000	7.000	6.000	7.000
19	Rau ngót (mớ)	Loại 1	6.000	8.000	7.000	6.000	6.000	6.000	10.000	7.000	6.000	7.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	3.000	5.000	5.000	4.000	4.000	4.000	5.000	5.000	5.000	5.000
21	Hoa ly hồng (cành)	Loại 1	25.000	30.000	30.000	30.000	35.000	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	3.000	5.000	4.000	4.000	5.000	5.000	6.000	6.000	4.000	5.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ  
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**

Ngày 26 tháng 04 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hải Phòng
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	8.500	8.500	8.700
2	Đậu tương	Loại 1	29.000	29.000	29.000
3	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	50.000	48.000	48.000
4	Lạc nhân	Loại 1	55.000	55.000	60.000
5	Miến dong	Loại 1	65.000	65.000	65.000
6	Thịt lợn hơi	Loại 1	54.000	54.000	56.000
7	Thịt mông sấn	Loại 1	95.000	90.000	95.000
8	Gà ta hơi	Loại 1	120.000	120.000	120.000
9	Vịt hơi	Loại 1	57.000	52.000	55.000
10	Thịt bò thăn	Loại 1	260.000	270.000	280.000
11	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	4.500	4.000	4.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	8.000	7.500	8.000
13	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	20.000	15.000	18.000
14	Lê	Loại 1	30.000	30.000	30.000
15	Xoài Thái	Loại 1	40.000	40.000	40.000
16	Cà rốt	Loại 1	12.000	12.000	14.000
17	Hành tây	Loại 1	20.000	18.000	20.000
18	Chanh (quả tươi)	Loại 1	30.000	30.000	30.000
19	Hành củ ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
20	Tỏi ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
21	Củ cải trắng	Loại 1	15.000	15.000	16.000

## DỰ BÁO

### NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	HTX nắm Lý Tưởng Đại diện: Vũ Hoài Thu	Xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0904.233.415	Chuyên sản xuất và cung cấp nắm tươi các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Vũ Văn Thiếu Đại diện: Vũ Văn Thiếu	Xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0398.761.560	Chuyên cung cấp rượu trắng với số lượng lớn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Cơ sở sản xuất thực phẩm Minh Lâm Đại diện: Phan Phú Lâm	Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0865.128.368	Chuyên cung cấp rượu trắng với số lượng lớn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Lê Đình Tuấn Đại diện: Lê Đình Tuấn	Xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0982.715.517	Chuyên cung cấp trà hoa mẫu đơn mộc sắc, tinh bột nghệ mộc sắc,.. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất và kinh doanh Trường Phát Đại diện: Nguyễn Tiến Đạt	Xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0348.863.186	Chuyên cung cấp sản phẩm lạc trôi tỏi ớt. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Công ty Cổ phần rau an toàn Hải Anh Đại diện: Nguyễn Thế Hanh	Xã Vân Nội, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0969.634.622	Chuyên cung cấp sản phẩm rau, củ quả an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hợp tác xã thương mại dịch vụ du lịch và xuất nhập khẩu Kim Thông Đại diện: Đỗ Thị Kim Thông	Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0946.820.150	Chuyên cung cấp sản phẩm hạt Sacha inchi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	HTX Nông nghiệp Xuân Phú Đại diện: Hoàng Đông Hôn	Xã Xuân Đình, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0333.630.818	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm rau, củ, quả các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.



## **NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

<b>TT</b>	<b>Đơn vị, người đại diện</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Ngành nghề sản xuất, kinh doanh</b>
1	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Cao Thị Lam	Xã Tàm Xá, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0387.968.515	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại, phục vụ huyện Đông Anh và một số khu vực lân cận.
2	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Trần Thị Thu Hằng	Xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0986.227.025	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại, phục vụ huyện Đông Anh và một số khu vực lân cận.
3	Đại lý cung cấp thức ăn gia súc, gia cầm Đại diện: Trần Thị Thảo	Xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0366.358.974	Chuyên cung cấp thức ăn gia súc, gia cầm các loại phục vụ huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.
4	Đại lý cung cấp thức ăn gia súc, gia cầm Đại diện: Đặng Văn Phúc	Xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0375.397.328	Chuyên cung cấp thức ăn gia súc, gia cầm các loại phục vụ huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại nuôi cá lồng Đại diện: Nguyễn Văn Tuấn	Xã Thống Nhất, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0389.339.242	Chuyên cung cấp cá thương phẩm các loại với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Phương	Xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0946.114.708	Chuyên cung cấp lợn giống, lợn thương phẩm, trứng vịt lộn với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Trịnh Văn Tam	Xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0397.868.573	Chuyên cung cấp ngan, vịt thương phẩm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
4	Nông trại công nghệ cao Đại diện: Nguyễn Văn Huân	Xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0395.234.890	Chuyên cung cấp gà, vịt thương phẩm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ trồng rau Đại diện: Nguyễn Hồng Kha	Xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0968.431.102	Chuyên cung cấp rau an toàn các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
2	Hộ trồng cây ăn quả Đại diện: Nguyễn Thị Thúy	Xã Phùng Xá, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0869.386.768	Chuyên sản xuất và cung cấp ổi, chuối tiêu hồng, chanh. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
3	Hộ trồng cây ăn quả Đại diện: Nguyễn Thị Hương	Xã Đại Hưng, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT: 0332.199.189	Chuyên cung cấp các loại trái cây theo vụ. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và các vùng lân cận.
4	Hộ trồng rau Đại diện: Dương Văn Kiên	Xã Thư Phú, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0972.492.554	Chuyên cung cấp các loại rau, củ, quả an toàn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.

## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH dịch vụ kỹ thuật nông lâm sản TND Đại diện: Phạm Thị Đông	Phường Trung Tâm, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái ĐT: 0858.258.800	Chuyên cung cấp sản phẩm trà cỏ ngọt Stevia Tây Bắc. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Trương Thị Hải Yến Đại diện: Trương Thị Hải Yến	Phường Tâm An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái ĐT: 0914.861.370	Chuyên cung cấp sản phẩm Lạp sườn Mường Lò, thịt lợn, thịt trâu sấy, thịt ba chỉ hun khói. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Công ty Cổ phần Tổng Công ty giống cây trồng con nuôi Ninh Bình Đại diện: Vũ Văn Nga	Km3, Quốc lộ 10, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ĐT: 0961.946.999	Chuyên cung cấp sản phẩm gạo các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp các tỉnh, thành trong cả nước và xuất khẩu sang nhiều nước trên thế giới.
4	Hợp tác xã nông nghiệp Khánh Thành Đại diện: Phạm Văn Thấn	Xã Khánh Thành, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình ĐT: 0397.096.424	Chuyên cung cấp rau, củ, quả các loại. Sản phẩm được sản xuất theo quy trình VietGAP.